

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - KHÁNH HÒA
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2026/HS-ST

Ngày: 20 - 5 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - KHÁNH HÒA, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Sương

Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Cảnh và ông Phạm Văn Hóa

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Hà Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc H - Kiểm sát viên.

Vào ngày 20 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 37/2026/HSST ngày 31 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2026/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2026, Quyết định hoãn phiên tòa số: 22/2026/HSST-QĐ ngày 24 tháng 4 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Ca Thị M, sinh năm 1990 tại tỉnh Khánh Hòa; nơi thường trú: Thôn P, xã D, tỉnh Khánh Hòa; nơi ở hiện nay: Thôn T, xã S, tỉnh Khánh Hòa; giới tính: nữ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ca Văn L (sinh năm 1954) và bà Nguyễn Thị Y (sinh năm 1964); gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 2; có chồng Nguyễn Thành N (sinh năm 1988, đã ly hôn), có 01 con chung, sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/4/2025, hiện đang tạm giam tại phân trại tạm giam Cam Ranh cơ sở 1, thuộc trại tạm giam số 1 Công an tỉnh K; bị cáo có mặt.

2. Nguyễn Thành H1 (tên gọi khác: Út H2), sinh năm 1983 tại tỉnh Khánh Hòa; nơi thường trú: A L, phường N, tỉnh Khánh Hòa; nơi ở hiện nay: Thôn T, xã S, tỉnh Khánh Hòa; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T (sinh năm 1937) và bà Lê Thị D (sinh năm 1939); có vợ là Đào Thị Minh N1 (sinh năm 1986); có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 16/8/2004, bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 08 năm tù về tội “Cướp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/3/2011, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/4/2025, hiện đang tạm giam tại phân trại tạm giam Cam Ranh cơ sở 2, thuộc trại tạm giam số 1 Công an tỉnh K; bị cáo có mặt.

3. Nguyễn Thanh H3 (tên gọi khác: Đ), sinh năm 1988 tại tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn T, xã D, tỉnh Khánh Hòa; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Q (sinh năm 1957, đã chết) và bà Võ Thị T1 (sinh năm 1957); gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con út; có vợ Trần Thị Nhật H4 (sinh năm 1990), có 01 con sinh năm 2019; tiền sự: không; tiền án: Ngày 06/7/2023, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 06 tháng tù về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/02/2024.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/4/2025, hiện đang tạm giam tại phân trại tạm giam Cam Ranh cơ sở 2, thuộc trại tạm giam số 1 Công an tỉnh K; bị cáo có mặt.

4. Trần Thị T2, sinh năm 1991 tại tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn A, xã V, tỉnh Khánh Hòa; giới tính: Nữ; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con bà Trần Thị A (sinh năm 1969) và cha không xác định; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ 02; bị cáo chưa có chồng con; tiền án: không; tiền sự: Ngày 28/02/2024, bị Công an huyện D xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” bị cáo chưa nộp phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/4/2025, hiện đang tạm giam tại phân trại tạm giam Cam Ranh cơ sở 1, thuộc trại tạm giam số 1 Công an tỉnh K; bị cáo có mặt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Ca Thị M và bị cáo Nguyễn Thành H1: Luật sư Phan Bạch M1, sinh năm 1958 - Luật sư văn phòng L1, thuộc đoàn Luật sư tỉnh K; địa chỉ: A L, phường N, Khánh Hòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần Quang T3, sinh năm 2002

Địa chỉ thường trú: Thôn B, xã D, tỉnh Khánh Hòa

Địa chỉ liên lạc: Thôn C, xã S, tỉnh Khánh Hòa

Ông T3 vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Bà Võ Thị T1, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Thôn T, xã D, tỉnh Khánh Hòa.

+ Ông Nguyễn Tuấn K, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn P, xã D, tỉnh Khánh Hòa.

+ Ông Nguyễn Hoàng T4, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn T, xã S, tỉnh Khánh Hòa.

+ Ông Võ Duy Hoài T5, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn P, xã D, tỉnh Khánh Hòa.

+ Ông Trần Thế Đ1, sinh năm 2004
Địa chỉ: Thôn P, xã D, tỉnh Khánh Hòa.
+ Ông Nguyễn Hữu Đ2, sinh năm 2000
Địa chỉ: Thôn V, xã S, tỉnh Khánh Hòa.
+ Ông Lê Ngọc P, sinh năm 1957
Địa chỉ: Thôn T, xã S, tỉnh Khánh Hòa
+ Bà Nguyễn Thị K1, sinh năm 1983
Địa chỉ: Thôn T, xã S, tỉnh Khánh Hòa
Bà T1 có mặt; những người làm chứng còn lại vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 30 phút ngày 14/4/2025, tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh K, phối hợp với Công an xã D (cũ) tiến hành kiểm tra hành chính nhà bà Võ Thị T1 tại thôn T, xã D, huyện D (nay là xã D), tỉnh Khánh Hòa. Thời điểm kiểm tra, trong khu vực bếp có bà Võ Thị T1, Trần Thị T2 đang nấu ăn. Kiểm tra phòng ngủ có Nguyễn Thanh H3 (con ruột bà T1) cùng với Nguyễn Tuấn K, Trần Quang T3 đang ngồi tụ tập nghe nhạc, có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy nên đã yêu cầu tất nhạc để kiểm tra và tạm giữ những đồ vật, tài liệu có liên quan gồm:

- 01(một) túi nylon màu trắng trong suốt, có khóa hần miệng, viền màu đỏ, kích thước (05x04)cm, bên trong đựng chất tinh thể dạng đá màu trắng, được niêm phong trong túi giấy niêm phong, ký hiệu **A1**.

- 01 (một) túi nylon màu trắng trong suốt, có khóa hần miệng, kích thước (05x03)cm, bên trong đựng chất tinh thể dạng đá màu trắng, được niêm phong trong túi giấy niêm phong, ký hiệu **A2**.

- 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá gồm: 01 (một) bình nhựa đựng nước, trên nắp có gắn ống hút nhựa màu tím trắng được cố định bằng nắp nhựa màu trắng xanh và 01 (một) ống thủy tinh màu trắng trong suốt hình trụ, một đầu được uốn cong hình chữ “U”, dài 15cm, bên trong có bám dính chất màu trắng, đã niêm phong ống thủy tinh trong túi niêm phong, ký hiệu **B**.

Ngoài ra, Tổ công tác còn thu giữ một số đồ vật liên quan đến việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy như bình đựng nước, kéo, quét ga, tiêm lửa, loa thùng, loa mini, đèn led, đèn quay... và điện thoại di động, laptop, tiền của các đối tượng liên quan.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thanh H3 khai nhận chất tinh thể dạng đá màu trắng là ma túy đá (Methamphetamine) được Huỳnh mua của Ca Thị M để bán và sử dụng.

Căn cứ vào lời khai của Nguyễn Thanh H3, ngày 15/4/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ca Thị M ở cùng với Nguyễn Thành H1 tại nhà trọ thuộc thôn T, xã S, huyện D (nay là xã S), tỉnh Khánh Hòa phát hiện và tạm giữ:

- 01 (một) túi nylon màu trắng trong suốt, có khóa hàn miệng, viền màu đỏ, kích thước (8,5x6)cm, bên trong đựng chất tinh thể dạng đá màu trắng, đã niêm phong trong phong bì ký hiệu **C1**.

- 01 (một) túi nylon màu trắng trong suốt, có khóa hàn miệng, viền màu đỏ, kích thước (9x6)cm, bên trong đựng chất tinh thể dạng đá màu trắng, đã niêm phong trong phong bì ký hiệu **C2**.

- 01 (một) túi nylon màu trắng trong suốt, có khóa hàn miệng, viền màu đỏ, kích thước (7x4)cm, bên trong đựng chất tinh thể dạng đá màu trắng, đã niêm phong trong phong bì ký hiệu **C3**.

- 02 (hai) ống thủy tinh màu trắng trong suốt, dài 13cm, bên trong bám dính chất màu trắng, đã niêm phong trong phong bì ký hiệu **D1**.

- 01 (một) ống thủy tinh màu trắng trong suốt, được uốn cong hình chữ “U”, dài 11cm, bên trong bám dính chất màu trắng, đã niêm phong trong phong bì ký hiệu **D2**.

Cơ quan điều tra còn thu giữ một số đồ vật như cân tiểu ly, túi nilon, bình đựng nước, kéo, quét ga, tiêm lửa, loa thùng, loa mini, đèn led, đèn quay... và điện thoại di động, xe máy, tiền của Ca Thị M, Nguyễn Thành H1.

Ngoài ra, vào ngày 15/4/2025, tại thời điểm trước khi khám xét, Ca Thị M khi thấy Công an đến nên bỏ chạy vào nhà ông Lê Ngọc P, sinh năm 1957, ở gần nhà trọ của M thuộc thôn T, xã S. M cất giấu trên ghế gỗ bàn uống nước ở phòng giữa ngôi nhà 01 túi vải màu xám bên trong có 01 túi nylon màu trắng trong suốt kích thước (9x10)cm đựng 06 túi nylon màu trắng trong suốt, có khóa hàn miệng, viền màu đỏ, có nhiều kích thước khác nhau, đều chứa tinh thể dạng đá màu trắng và 07 đoạn ống nhựa màu trắng trong suốt được hàn kín, đều có kích thước (04x01)cm bên trong chứa tinh thể dạng đá màu trắng, đã niêm phong ký hiệu **E**. Ngày 16/4/2025, ông P phát hiện túi vải chứa số ma túy nêu trên và mang đến Công an xã S giao nộp.

Tại cơ quan điều tra, Ca Thị M, Nguyễn Thành H1 khai nhận các chất màu trắng nêu trên là ma túy đá, M và H1 mua về để sử dụng và phân nhỏ để bán lại cho các đối tượng khác.

Qua xét nghiệm, Nguyễn Thanh H3, Trần Thị T2, Ca Thị M, Nguyễn Thành H1, Nguyễn Tuấn K, Trần Quang T3 đều dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số: 195/2025/KL-KTHS ngày 21/4/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh K kết luận:

Tinh thể màu trắng trong các mẫu ký hiệu A1, A2, C1, C2, C3 và chất màu trắng bám dính trong ống thủy tinh của các mẫu ký hiệu B, D1, D2 gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine.

+ Mẫu A1 có khối lượng 2,5582 gam.

+ Mẫu A2 có khối lượng 0,3670 gam.

+ Mẫu C1 có khối lượng 21,3481 gam.

- + Mẫu C2 có khối lượng 20,9881 gam.
- + Mẫu C3 có khối lượng 0,1370 gam.
- + Mẫu B, D1, D2 đều không xác định được khối lượng.

Tại Bản kết luận giám định số: 199/2025/KL-KTHS ngày 23/4/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh K kết luận: Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu E gửi giám định là ma túy, có khối lượng 12,8172 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định:

Nguyễn Thanh H3 bán ma túy từ đầu năm 2023 đến cuối năm 2023 H3 đi tù đến tháng 02 năm 2024 thì được trở về địa phương và tiếp tục mua bán ma túy. Từ tháng 4 năm 2025 Huỳnh đã nhiều lần mua ma túy của Ca Thị M và Nguyễn Thành H1 rồi phân nhỏ, nhiều lần bán ma túy cho nhiều người để kiếm lời và tổ chức cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

- Lần 1: Ngày 29/3/2025, Trần Quang T3 dùng Zalo điện thoại cho H3, hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá, H3 đồng ý bán. T3 chuyển khoản vào số tài khoản 9355384651 của Huỳnh số tiền 200.000 đồng. Sau đó, T3 đến phòng H3, H3 bán cho T3 một tép ma túy đá rồi ra về. Số tiền này, H3 đã sử dụng chơi game hết.

- Lần 2: Ngày 02/04/2025, Nguyễn Hữu Đ2 (Bòm), sinh năm: 2000, trú: thôn V, xã S, tỉnh Khánh Hòa gọi điện thoại cho H3 hỏi mua hai tép ma túy đá, H3 đồng ý, Đ2 đã chuyển tiền mua ma túy vào trong tài khoản 9355384651 của H3 số tiền 400.000 đồng. Sau đó, Đ2 đi đến nhà H3, H3 bán cho Đ2 02 tép ma túy đá. Đ2 mang ma túy về xã S một mình sử dụng hết.

- Lần 3: Ngày 04/4/2025, sau khi liên hệ với Nguyễn Thanh H3 hỏi mua ma túy, Đ2 chuyển tiền vào tài khoản của H3 số tiền 200.000 đồng. Khi Đ2 đến nhà H3, H3 bán cho Đ2 01 tép ma túy với giá 200.000 đồng. Số tiền bán ma túy có được, H3 đã tiêu xài hết.

- Lần 4: Tối ngày 08/04/2025, T3 tiếp tục dùng Zalo điện thoại cho H3, hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá, H3 đồng ý bán. Sau đó khi T3 đến, Huỳnh xem Camera thấy T3 đứng trước cổng, ngay bụi mía. H3 đưa một tép ma túy đá cho T2, bảo T2 mang ra bán cho T3 lấy 200.000 đồng, T2 đồng ý. T2 cầm lấy tép ma túy đá đi, rồi quay lại đưa cho H3 200.000 đồng. Số tiền này H3 đã sử dụng hết.

- Lần 5: Khoảng hơn 21 giờ ngày 10/04/2025, T3 dùng Z điện thoại cho H3 hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá, H3 đồng ý bán. T3 chuyển khoản vào số tài khoản 9355384651 của H3 số tiền 150.000 đồng vì thiếu tiền nên H3 cho T3 nợ. Sau đó, T3 đến phòng H3, H3 bán cho T3 một tép ma túy đá rồi ra về. Số tiền này, H3 sử dụng chơi Game hết.

- Lần 6: Ngày 11/4/2025, Đ2 gọi điện thoại cho H3 hỏi mua một tép ma túy đá, H3 đồng ý hẹn Đ2 đến nhà. H3 đã bán cho Đ2 01 tép ma túy với giá 200.000 đồng. Số ma túy mua được Đ2 mang về xã S sử dụng hết. Số tiền bán ma túy có được H3 đã tiêu xài hết.

- Lần 7: Khoảng gần 13 giờ ngày 11/4/2025, T3 dùng Z điện thoại cho H3 hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá, H3 đồng ý bán. T3 chuyển khoản vào số tài khoản 9355384651 của H3 số tiền 100.000 đồng, còn 100.000 đồng T3 nạp vào tài khoản Game của H3. Sau đó, T3 đến phòng H3, H3 bán cho T3 một tép ma túy đá rồi T3 ra về. Số tiền này, H3 đã nạp vào tài khoản chơi game hết.

- Lần 8: Khoảng 08 giờ ngày 12/4/2025, Trần Thế Đ1, sinh năm: 2004, trú: thôn P, xã D đến nhà gặp H3 hỏi mua một túi ma túy đá với giá 800.000 đồng. Được đưa H3 số tiền 800.000 đồng, H3 dùng túi nylon màu trắng trong suốt, có khoá hàn miệng, viền màu đỏ, đồ ma túy đá vào, bán cho Đ1, Đ1 cầm lấy ra về. Số ma túy mua được, Đ1 mang về nhà cất giấu và sử dụng. Số tiền có được, H3 đã dùng để mua lại ma túy.

- Lần 9: Khoảng 10 giờ ngày 14/4/2025, Nguyễn Hữu Đ2 gọi điện thoại qua ứng dụng M2 cho H3 hỏi mua ma túy đá với giá 200.000 đồng, H3 đồng ý bán, Đ2 chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng V, số I, chủ tài khoản “NGUYEN THANH HUYNH” rồi đến nhà H3 lấy ma túy ra về. Số ma túy mua được, Đ2 mang về xã S sử dụng một mình hết. Số tiền bán ma túy có được, Huỳnh nạp vào tài khoản chơi game hết.

- Lần 10: Khoảng 12 giờ ngày 14/4/2025, Nguyễn Tuấn K đến nhà Huỳnh chơi. Tại phòng ngủ, Huỳnh lấy ma túy đá, bộ dụng cụ rồi rủ K và T2 cùng sử dụng ma túy với H3. Việc H3 cho K và T2 sử dụng chung ma túy, H3 không lấy tiền.

- Lần 11: Khoảng hơn 13 giờ ngày 14/4/2025, Nguyễn Hoàng T4 (N2), sinh năm: 1988, trú: thôn P, xã D gọi điện hỏi mua của H3 01 tép ma túy đá với giá 200.000 đồng. Sau đó, bạn của T4 là Võ Duy Hoài T5 (Rót), sinh năm: 1987, trú: thôn P, xã D, tỉnh Khánh Hòa đến lấy ma túy, H3 đưa cho T2 01 tép ma túy đá bỏ trong đoạn ống hút nhựa hàn kín mang ra bán cho T5 lấy 200.000 đồng rồi mang vào cho H3. Số tiền này đã bị tạm giữ khi khám xét.

- Lần 12: Khoảng 16 giờ ngày 14/4/2025, Đ2 tiếp tục hỏi mua 01 tép ma túy đá với giá 200.000 đồng, H3 đồng ý bán và hẹn đến nhà H3. Huỳnh nói Tiết cắt 01 đoạn ống nhựa đưa cho Huỳnh đồ ma túy vào, đưa cho T2 hàn kín lại mang ra trước nhà bán cho Đ2 với giá 200.000 đồng. T2 cầm tiền vào đưa cho H3. Số tiền này đã bị tạm giữ khi khám xét.

- Lần 13: Khoảng 17 giờ ngày 14/4/2025, Đ2 tiếp tục gọi điện thoại qua ứng dụng Messenger cho H3 hỏi mua 02 tép ma túy đá với giá 400.000 đồng, H3 đồng ý bán và bảo Đ2 đến nhà H3. Sau khi vào phòng ngủ, Huỳnh bán cho Đ2 02 tép ma túy đá để trong 02 đoạn ống nhựa với số tiền 400.000 đồng. Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày thì cơ quan công an đến kiểm tra phát hiện. Tất cả số tiền mà Nguyễn Thanh H3 bán ma túy có được ngày 14/4/2025 là 800.000đ, H3 dùng 35.000 đồng để mua cà phê, còn 765.000 đồng cất vào ví và bị Cơ quan Công an tạm giữ số tiền nói trên.

Vào đầu tháng 3 năm 2025, Ca Thị M và Nguyễn Thành H1 bàn nhau mua ma túy về để bán kiếm lời, lấy tiền chi tiêu và để dành tiền tiếp tục mua ma

tuý bán; H1 đi mua ma túy đưa cho M phân nhỏ bán cho người nghiện. Khoảng 21 giờ ngày 13/4/2025, M đưa cho H1 số tiền 4.200.000 đồng để mua ma túy. H1 điều khiển xe mô tô gắn biển kiểm soát: 67L1-366.62 chở M đi xuống khu L, phường B, H1 gặp một người nam thanh niên khoảng 14-15 tuổi (chưa xác định được nhân thân) mua được một gói ma túy đá với giá 4.200.000 đồng, bên trong gồm có 03 túi ma túy đá (02 túi lớn và 01 túi nhỏ) đưa cho M cất giữ. Số ma túy mua được trong ngày 13/4/2025 và mua được trước đó, Ca Thị M và Nguyễn Thành H1 đã nhiều lần bán cho Nguyễn Thanh H3, cụ thể:

- Lần 1: Vào ngày 01/4/2025, H3 gọi điện cho M hỏi một túi ma túy đá với giá 1.200.000 đồng, M đồng ý và đưa số tài khoản 0924801347 tại Ngân hàng M3, chi nhánh K3 của M cho H3, H3 đã chuyển số tiền này vào tài khoản của M. Sau đó, M đi đến nhà H3 gặp H3 bán cho H3 một túi ma túy đá. Số tiền bán ma túy có được, M dùng để mua ma túy về bán tiếp và tiêu xài hết. Nguồn gốc số ma túy này, M và H1 đi xuống khu L, phường B mua, M đứng chờ, H1 là người trực tiếp đi mua. Tiền mua ma túy, là tiền của M đưa cho H1.

- Lần 2: Vào ngày 04/4/2025, H3 gọi điện hỏi M mua “nửa hộp năm” ma túy đá, M nói giá 1.300.000 đồng. H3 đã chuyển tiền vào tài khoản cho M 2 lần, 1 lần 1.000.000 đồng, 1 lần 300.000 đồng. M mang ma túy ra nhà H3 bán cho H3. Đến ngày 06/4/2025, M hết ma túy nên M gọi H3 mua 02 tép ma túy để sử dụng thì H3 đồng ý, M chuyển cho H3 số tiền 400.000 đồng vào trong tài khoản của H3. Sau đó, M đến nhà H3, H3 đưa cho M 2 tép ma túy đá mà H3 đã phân sẵn. Số ma túy có được M mang về nhà trọ một mình sử dụng hết.

- Lần 3: Khoảng 18 giờ ngày 10/4/2025, H3 gọi điện thoại hỏi M mua “nửa hộp năm ma túy đá” có khối lượng khoảng 2,5 gam, M đồng ý nói chuyển khoản, rồi H3 chuyển khoản cho M số tiền 1.300.000 đồng. Sau đó, M nhờ H1 mang ma túy đá ra đưa cho H3. Sau đó, H1 mang túi ma túy ra nhà đưa cho H3, khi về H1 nói với M đã đưa cho H3 ma túy. Số tiền bán ma túy có được, M đã rút ra, M và H1 tiêu xài hết.

- Lần 4: Khoảng hơn 23 giờ ngày 13/4/2025, H3 sử dụng tài khoản Zalo “Nguyễn Thanh H5” nhắn tin vào tài khoản Z “Maicamevy” của M, nói M hôm sau ra bán cho H3 “nửa hộp năm” có khối lượng khoảng 2,5 gam ma túy đá, M đồng ý bán. Khoảng 10 giờ ngày 14/4/2025, M đi ra nhà H3, vào phòng ngủ của H3; H3 đưa M số tiền 1.300.000 đồng, M cầm lấy tiền rồi đưa lại cho H3 một túi ma túy đá rồi đi về. Số tiền này M cất trong bóp của M đã bị cơ quan công an tạm giữ.

Số ma túy còn lại, M cất giấu trong túi nylon treo ở vách tường nhà và cất giấu ở nhà ông Lê Ngọc P đã bị phát hiện nêu trên.

Vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K đang tạm giữ:

+ Số ma túy còn lại sau giám định:

- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A1 có khối lượng 2,1782 gam.
- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu C1 có khối lượng 20,9136 gam.
- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu C2 có khối lượng 20,3005 gam.

- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu E có khối lượng 12,4598 gam.
- + Đồ vật thu giữ của Nguyễn Thanh H3
 - 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá gồm: 01 bình đựng nước, trên nắp màu trắng xanh có gắn ống hút nhựa màu tím trắng.
 - 01 căn cước công dân tên Nguyễn Thanh H3 và số tiền 765.000 đồng đã nộp vào tài khoản tạm gửi số 3949.0.904.2403.00000 của Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh K, mở tại Kho bạc Nhà nước khu vực XIV.
 - 01 kéo kim loại màu sáng trắng dài 16cm, 01 quẹt ga, 01 bình ga mini, 01 tiêm lửa.
 - 01 loa thùng hiệu Sony, 02 bộ đèn LED tự chế, 01 đèn quay hình cầu, 01 bộ loa mini, 01 laptop.
 - 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung không rõ loại màu trắng, 01 máy Ipad màu trắng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo không rõ loại màu xanh đen tạm giữ của Nguyễn Thanh Huỳnh .
 - 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone không rõ loại màu trắng tạm giữ của Trần Quang T3.
 - 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo không rõ loại màu xanh tạm giữ của Trần Thị T2.
 - 01 đầu camera ghi hình màu đen.
- + Đồ vật thu giữ của Ca Thị M, Nguyễn Thành H1:
 - 01 ví da nữ, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Narzo màu đen và số tiền 2.100.000 đồng đã nộp vào tài khoản tạm gửi số 3949.0.904.2403.00000 của Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh K, mở tại Kho bạc Nhà nước khu vực XIV.
 - 01 cân tiểu ly màu đen không rõ hiệu kích thước 12x7cm, 01 cân tiểu ly màu trắng không rõ hiệu kích thước 12x6cm, 02 vỏ túi nylon có kích thước lần lượt (11,5x10)cm và (13,5x8)cm đã qua sử dụng và 100 vỏ túi nylon màu trắng trong suốt có khóa hàn miệng, viền đỏ kích thước (9,5x6)cm chưa qua sử dụng.
 - 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá gồm: 01 bình nhựa đựng nước màu đỏ, trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa màu trắng và 01 ống thủy tinh uốn cong hình chữ U, 01 tiêm lửa màu trắng, 01 quẹt ga màu đỏ, 01 quẹt ga màu xanh.
 - 01 camera màu trắng.
 - Biển kiểm soát 67L1-366.62.
 - 01 chiếc xe nhãn hiệu HONDA loại WAVE, màu sơn xám bạc đen, số máy: JC43E0503858, số khung: RLHJC43169Y002521, không gắn biển kiểm soát.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Tại bản cáo trạng số: 40/CT-VKSKH-P1 ngày 31/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Ca Thị M, Nguyễn Thành H1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H3 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Trần Thị T2 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo M, H1, H3, T2. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Đối với Ca Thị M: Áp dụng điểm b khoản 3 điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo M từ 16 năm đến 18 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/4/2025.

- Đối với Nguyễn Thành H1: Áp dụng điểm b khoản 3 điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo H1 từ 16 năm đến 18 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/4/2025.

- Đối với Nguyễn Thanh H3: Áp dụng điểm b khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo H3 từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo H3, đề nghị xử phạt từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 tổng hợp hình phạt của hai tội. Buộc bị cáo Huỳnh chấp H6 hình phạt chung của hai tội là 16 đến 18 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/4/2025.

- Đối với Trần Thị T2: Áp dụng điểm b khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo T2 từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước:

+ Số tiền 765.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thanh H3 và số tiền 2.100.000 đồng thu giữ của Ca Thị M, Nguyễn Thành H1 đã nộp vào tài khoản tạm giữ số 3949.0.904.2403.00000 của Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh K, mở tại Kho bạc Nhà nước khu vực XIV.

+ 01 loa thùng hiệu Sony, 02 bộ đèn LED tự chế, 01 đèn quay hình cầu, 01 bộ loa mini, 01 lap top.

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung không rõ loại màu trắng, 01 máy Ipad màu trắng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo không rõ loại màu xanh đen tạm giữ của Nguyễn Thanh Huỳnh .

+ 01 đầu camera ghi hình màu đen.

+ 01 ví da nữ, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Narzo màu đen.

+ 01 chiếc xe nhãn hiệu HONDA loại WAVE, màu sơn xám bạc đen, số máy: JC43E0503858, số khung: RLHJC43169Y002521, không gắn biển kiểm soát.

+ 01 camera màu trắng.

- Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy:

+ Số ma túy còn lại sau giám định: Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A1 có khối lượng 2,1782 gam; Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu C1 có khối lượng 20,9136 gam; Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu C2 có khối lượng 20,3005 gam; Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu E có khối lượng 12,4598 gam.

+ 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá gồm: 01 bình đựng nước, trên nắp màu trắng xanh có gắn ống hút nhựa màu tím trắng.

+ 01 kéo kim loại màu sáng trắng dài 16cm, 01 quẹt ga, 01 bình ga mini, 01 tiêm lửa.

+ 01 cân tiểu ly màu đen không rõ hiệu kích thước 12x7cm, 01 cân tiểu ly màu trắng không rõ hiệu kích thước 12x6cm, 02 vỏ túi nylon có kích thước lần lượt (11,5x10)cm và (13,5x8)cm đã qua sử dụng và 100 vỏ túi nylon màu trắng trong suốt có khóa hàn miệng, viền đỏ kích thước (9,5x6)cm chưa qua sử dụng.

+ 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá gồm: 01 bình nhựa đựng nước màu đỏ, trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa màu trắng và 01 ống thủy tinh uốn cong hình chữ U, 01 tiêm lửa màu trắng, 01 quẹt ga màu đỏ, 01 quẹt ga màu xanh.

+ Biển kiểm soát 67L1-366.62.

- Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại:

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone không rõ loại màu trắng tạm giữ của Trần Quang T3.

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo không rõ loại màu xanh tạm giữ của Trần Thị T2.

Về trách nhiệm dân sự: Không có nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Luật sư Phan Bạch M1 bào chữa cho bị cáo Ca Thị M và Nguyễn Thành H1 trình bày: Về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo M và H1 như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, xác định hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật hình sự. Tuy nhiên, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét

tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo khi quyết định hình phạt. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thái độ hợp tác tốt với

cơ quan tiến hành tố tụng; các bị cáo nhận thức pháp luật hạn chế, trình độ văn hóa thấp, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt, để các bị cáo sớm trở về hòa nhập xã hội, chăm lo cho gia đình và trở thành công dân có ích cho xã hội.

Các bị cáo M, H1, H3, T2 tại phiên tòa thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Quang T3 vắng mặt; người làm chứng Nguyễn Tuấn K, Nguyễn Hoàng T4, Võ Duy Hoài T5, Trần Thế Đ1, Nguyễn Hữu Đ2, Lê Ngọc P, Nguyễn Thị K1 vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án. Xét thấy việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo Ca Thị M, Nguyễn Thành H1, Nguyễn Thanh H3 và Trần Thị T2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để xác định:

Ngày 14/4/2025, qua kiểm tra hành chính nhà bà Võ Thị T1 thuộc thôn T, xã D, tỉnh Khánh Hòa, lực lượng Công an phát hiện Nguyễn Thanh H3, Trần Thị T2 cùng một số đối tượng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và thu giữ 02 gói ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng 2,9252g. Từ lời khai của Nguyễn Thanh H3 và Trần Thị T2, Cơ quan điều tra tiếp tục khám xét chỗ ở của Ca Thị M và Nguyễn Thành H1 thu giữ tổng cộng 55,2904 gam ma túy loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định: Từ đầu tháng 3 năm 2025, Ca Thị M và Nguyễn Thành H1 bàn nhau mua ma túy về phân nhỏ bán cho người nghiện để kiếm lời. H1 là người trực tiếp mua ma túy, M là người quản lý, cất giấu và phân chia để bán, trong thời gian từ ngày 01/4/2025 đến ngày 14/4/2025, M và H1 đã

nhiều lần bán ma túy cho Nguyễn Thanh Huỳnh . Sau khi mua ma túy của M và H1, Nguyễn Thanh H3 tiếp tục phân lẻ bán lại cho nhiều đối tượng khác để kiếm lời; ngoài ra ngày 14/4/2025, H3 còn tổ chức cho Trần Thị T2, Nguyễn Tuấn K cùng sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi ở của mình. Đối với Trần Thị T2 mặc dù không trực tiếp mua ma túy nhưng đã nhiều lần giúp sức cho Nguyễn Thanh H3 phân chia ma túy, giao ma túy cho người mua và nhận tiền đưa lại cho H3 nên phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm giúp sức. Do đó, hành vi của bị cáo Ca Thị M và Nguyễn Thành H1 đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh H3 đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Trần Thị T2 đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy, bản cáo trạng số: 40/CT-VKSKH-P1 ngày 31/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố các bị cáo M, H1, H3 và T2 là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội trong hành vi phạm tội của các bị cáo: Đây là vụ án có đồng phạm, có sự bàn bạc, phân công vai trò giữa các bị cáo trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xem thường pháp luật. Mọi hành vi tàng trữ, tổ chức, vận chuyển hay mua bán ma túy mà không được phép của cơ quan có thẩm quyền đều bị nghiêm cấm và xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với các bị cáo Ca Thị M và Nguyễn Thành H1: Từ đầu tháng 3/2025 hai bị cáo đã thống nhất ý chí, cùng nhau mua ma túy về phân nhỏ bán cho người nghiện nhằm mục đích kiếm lời. Trong quá trình thực hiện tội phạm, bị cáo H1 là người trực tiếp đi mua ma túy, bị cáo M là người quản lý, cất giấu và trực tiếp giao dịch bán ma túy cho Nguyễn Thanh Huỳnh . Các bị cáo hỗ trợ tích cực cho nhau và cùng hưởng lợi nên phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm.

Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ ngày 01/4/2025 đến ngày 14/4/2025, bị cáo Ca Thị M và Nguyễn Thành H1 đã nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Thanh Huỳnh . Do đó, áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo là phù hợp. Bản thân bị cáo H1 từng bị kết án về tội “Cướp tài sản” mặc dù đã được xóa án tích nhưng nhân thân xấu, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội đặc biệt nghiêm trọng. Ngoài ra, tình hình tội phạm ma túy trên địa bàn diễn biến phức tạp, hành vi của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an địa phương, làm phát sinh tệ nạn và nguy cơ phạm tội khác; do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Nguyễn Thanh H3: Sau khi mua ma túy từ M và H1, bị cáo tiếp tục phân lẻ bán cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời, đồng thời còn tổ

chức sử dụng ma túy cho nhiều người tại nơi ở của mình; bị cáo có một tiền án chưa được xoá án tích, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, vì vậy cần xử lý nghiêm đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Trần Thị T2: Bản thân bị cáo có tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục vi phạm pháp luật; bị cáo tham gia với vai trò là người giúp sức cho Nguyễn Thanh H3 trong việc chia nhỏ ma túy, giao ma túy cho người mua và nhận tiền nhiều lần; tuy nhiên xét vai trò thấp hơn các bị cáo khác nên cần áp dụng hình phạt tương xứng.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Đối với người bán ma túy cho Nguyễn Thành H1: Quá trình điều tra H1 khai đã mua ma túy của một nam thanh niên tại khu vực Lầu G, phường B nhưng không xác định được nhân thân lai lịch cụ thể. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh nhưng chưa đủ căn cứ xử lý nên khi nào làm rõ sẽ tiếp tục xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” của Nguyễn Thanh H3, Trần Thị T2, Ca Thị M, Nguyễn Thành H1, Nguyễn Tuấn K, Trần Quang T3, Võ Duy Hoài T5. Cơ quan Công an đã xử lý vi phạm hành chính theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với bà Võ Thị T1: Quá trình điều tra không có căn cứ xác định bà T1 biết việc Nguyễn Thanh H3 mua bán và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi ở nên không có cơ sở xem xét trách nhiệm hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng:

7.1 Tịch thu tiêu hủy:

- Số ma túy còn lại sau giám định: Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A1 có khối lượng 2,1782 gam; Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu C1 có khối lượng 20,9136 gam; Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu C2 có khối lượng 20,3005 gam; Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu E có khối lượng 12,4598 gam. Được niêm phong của cơ quan giám định.

- 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá gồm: 01 bình đựng nước, trên nắp màu trắng xanh có gắn ống hút nhựa màu tím trắng.

- 01 kéo kim loại màu sáng trắng dài 16cm, 01 quẹt ga, 01 bình ga mini, 01 tiêm lửa.

- 01 cân tiểu ly màu đen không rõ hiệu kích thước 12x7cm, 01 cân tiểu ly màu trắng không rõ hiệu kích thước 12x6cm, 02 vỏ túi nylon có kích thước lần

lượt (11,5x10)cm và (13,5x8)cm đã qua sử dụng và 100 vỏ túi nylon màu trắng trong suốt có khóa hàn miệng, viền đỏ kích thước (9,5x6)cm chưa qua sử dụng.

- 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá gồm: 01 bình nhựa đựng nước màu đỏ, trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa màu trắng và 01 ống thủy tinh uốn cong hình chữ U, 01 tiêm lửa màu trắng, 01 quẹt ga màu đỏ, 01 quẹt ga màu xanh.

- 02 bộ đèn LED tự chế, 01 đèn quay hình cầu, 01 ví da nữ.

Hội đồng xét xử xét thấy số ma túy còn lại sau giám định cùng các công cụ sử dụng vào việc phạm tội là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

7.2 Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước:

- Số tiền 765.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thanh H3 và số tiền 2.100.000 đồng thu giữ của Ca Thị M, Nguyễn Thành H1 đã nộp vào tài khoản tạm giữ số: 3949.0.904.2403.00000 của Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh K, mở tại Kho bạc Nhà nước khu vực XIV.

- 01 loa thùng hiệu Sony, 01 bộ loa mini, 01 lap top.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung không rõ loại màu trắng, 01 máy Ipad màu trắng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo không rõ loại màu xanh đen tạm giữ của Nguyễn Thanh Huỳnh .

- 01 đầu camera ghi hình màu đen.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Narzo màu đen.

- 01 camera màu trắng.

Các vật chứng nêu trên, các bị cáo sử dụng dùng để liên lạc bán ma túy và tổ chức sử dụng ma túy trái phép chất ma túy, xét còn giá trị sử dụng cần tịch thu nộp vào Ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật.

7.3 Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone không rõ loại màu trắng tạm giữ của Trần Quang T3. Xét không phải vật chứng vụ án nên trả lại cho ông Trần Quang T3.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo không rõ loại màu xanh tạm giữ của Trần Thị T2. Xét đây là tài sản của T2, không sử dụng để mua bán ma túy nên cần trả lại cho bị cáo T2.

7.4 Đối với Biển kiểm soát 67L1-366.62 và 01 chiếc xe nhãn hiệu HONDA loại WAVE, màu sơn xám bạc đen, số máy: JC43E0503858, số khung: RLHJC43169Y002521, không gắn biển kiểm soát, chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên cần tiếp tục tạm giữ để tìm chủ sở hữu và xử lý theo quy định pháp luật. Nếu quá thời hạn thông báo tìm chủ sở hữu theo quy định mà không có người nhận thì tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo M, H1, H3 và T2, mỗi người phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Ca Thị M.

Căn cứ: điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thành H1.

Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thanh Huỳnh .

Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Thị T2.

Căn cứ: Điều 106; Điều 136, Điều 292; Điều 293; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 228 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt:

- Bị cáo Ca Thị M 16 (mười sáu) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/4/2025.

- Bị cáo Nguyễn Thành H1 16 (mười sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/4/2025.

- Bị cáo Nguyễn Thanh H3 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Nguyễn Thanh H3 phải chấp hành hình phạt chung là 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/4/2025.

- Bị cáo Trần Thị T2 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/4/2025.

2. Về xử lý vật chứng:

2.1 Tịch thu, tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định: Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A1 có khối lượng 2,1782 gam. Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu C1 có khối lượng 20,9136 gam. Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu C2 có khối lượng 20,3005 gam. Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu E có khối lượng 12,4598 gam (Được niêm phong của cơ quan giám định).

- 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá gồm: 01 bình đựng nước, trên nắp màu trắng xanh có gắn ống hút nhựa màu tím trắng.

- 01 kéo kim loại màu sáng trắng dài 16cm, 01 quẹt ga, 01 bình ga mini, 01 tiêm lửa.

- 01 cân tiểu ly màu đen không rõ hiệu kích thước 12x7cm, 01 cân tiểu ly màu trắng không rõ hiệu kích thước 12x6cm, 02 vỏ túi nylon có kích thước lần

lượt (11,5x10)cm và (13,5x8)cm đã qua sử dụng và 100 vỏ túi nylon màu trắng trong suốt có khóa hàn miệng, viền đỏ kích thước (9,5x6)cm chưa qua sử dụng.

- 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá gồm: 01 bình nhựa đựng nước màu đỏ, trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa màu trắng và 01 ống thủy tinh uốn cong hình chữ U, 01 tiêm lửa màu trắng, 01 quẹt ga màu đỏ, 01 quẹt ga màu xanh.

- 02 bộ đèn LED tự chế, 01 đèn quay hình cầu, 01 ví da nữ.

2.2 Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước:

- 01 loa thùng hiệu Sony, 01 bộ loa mini, 01 laptop, 01 đầu camera ghi hình màu đen, 01 camera màu trắng.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung không rõ loại màu trắng, 01 máy Ipad màu trắng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo không rõ loại màu xanh đen tạm giữ của Nguyễn Thanh Huỳnh .

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Narzo màu đen.

- Số tiền 765.000 đồng của Nguyễn Thanh H3 và số tiền 2.100.000 đồng đã nộp vào tài khoản tạm gửi số: 3949.0.904.2403.00000 của Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh K, mở tại Kho bạc Nhà nước khu vực XIV.

2.3 Trả lại cho Trần Quang T3 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone không rõ loại màu trắng.

- Trả lại cho Trần Thị T2 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo không rõ loại màu xanh.

2.4 Giao 01 Biển kiểm soát 67L1-366.62 và 01 chiếc xe nhãn hiệu HONDA loại WAVE, màu sơn xám bạc đen, số máy: JC43E0503858, số khung: RLHJC43169Y002521, không gắn biển kiểm soát cho Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa tạm giữ và thông báo tìm chủ sở hữu tài sản này. Nếu trong thời hạn quy định tại Điều 228 của Bộ luật dân sự, kể từ ngày thông báo mà chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp tài sản trên có yêu cầu thì xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật; hết thời hạn này, tài sản trên sẽ được tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

(Đặc điểm của các vật chứng và số tiền nêu trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/5/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K và Phòng thi hành án dân sự Khu vực 3 - Khánh Hòa và tài khoản tạm gửi số: 3949.0.904.2403.00000 của Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh K, mở tại Kho bạc Nhà nước khu vực XIV).

3. Về án phí: Các bị cáo Ca Thị M, Nguyễn Thành H1, Nguyễn Thanh H3 và Trần Thị T2, mỗi người phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận

được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 3 - Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

(Đã ký)

Trần Thị Tuyết Sương